

# KHÔNG GIAN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NỘI ĐỊA VIỆT NAM --- CÒN LẠI GÌ SAU WTO, TPP VÀ CÁC FTA?

- Nguyễn Thị Thu Trang
- Trung tâm WTO và Hội nhập - Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)

# Cấu trúc bài trình bày

**1.** Không gian chính sách (policy space) – có cần thiết cho Việt Nam?

---

**2.** Không gian chính sách – giới hạn của Việt Nam?

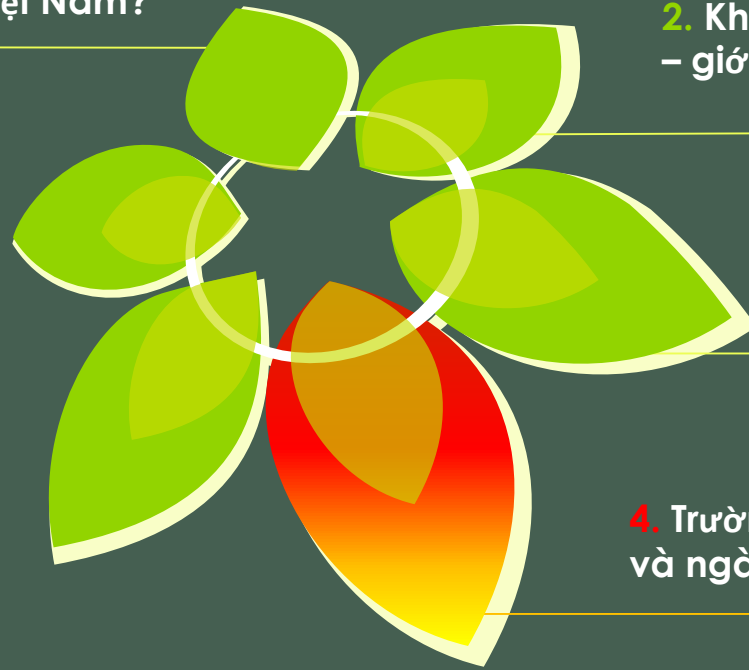
---

**3.** Không gian chính sách – còn lại gì cho Việt Nam?

---

**4.** Trường hợp của ngành gỗ và ngành bán lẻ

---





**Không gian chính sách**  
– Có cần thiết cho Việt Nam?

# Không gian chính sách – Có cần thiết cho Việt Nam?

## Không gian chính sách?

- *Bản chất*: Phạm vi các chính sách mà Chính phủ có thể sử dụng để hỗ trợ cho các chủ thể nội địa trong sản xuất, kinh doanh?
- *Thông thường*: Sử dụng chính sách là quyền và là lựa chọn tự do của mỗi Chính phủ
  - >>> **Không có giới hạn nào**
- *Các cam kết quốc tế*: Chính phủ tự giới hạn các quyền và lựa chọn chính sách của mình để đối lấy cam kết của đối tác
  - >>> **Giới hạn không gian chính sách**

# Không gian chính sách – Có cần thiết cho Việt Nam?

## Không gian chính sách có cần thiết cho Việt Nam?

- Doanh nghiệp có cần hỗ trợ?
- Nhà nước có muốn hỗ trợ? Có khả năng hỗ trợ?
- Đã từng có các chính sách hỗ trợ chưa? Có hiệu quả không?

# Không gian chính sách – Có cần thiết cho Việt Nam?

## Chính sách hỗ trợ và Chính sách cạnh tranh?

- Hỗ trợ (supports)/trợ cấp(subsidies) và mục tiêu xây dựng một nền kinh tế thị trường?
- Hỗ trợ/trợ cấp và cạnh tranh bình đẳng?
- Hỗ trợ/trợ cấp và tự do thương mại?

# Không gian chính sách – Có cần thiết cho Việt Nam?

## Chính sách hỗ trợ và mục tiêu phát triển kinh tế

- Xây dựng, phát triển, bồi dưỡng ngành mũi nhọn?
- Ổn định nền tảng kinh tế?
- Thực hiện các mục tiêu xã hội (các nhóm dân cư yếu thế, các lĩnh vực nhạy cảm...)?

# Không gian chính sách – Có cần thiết cho Việt Nam?

## Trường hợp của ngành chế biến gỗ

	Ngành chế biến xuất khẩu gỗ
Tiềm năng lớn	Kim ngạch xuất khẩu tăng 6 lần trong 10 năm (2004-2014) Hoàn thành mục tiêu trước 5 năm (2015: 6,9 tỷ USD) Giá trị gia tăng tương đối
Quy mô tương đối	3.900 doanh nghiệp 340 làng nghề 300.000 lao động
Tác động xã hội	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đầu ra cho sản xuất lâm nghiệp (hàng triệu lao động trồng rừng)</li><li>- Tác động trực tiếp tới chính sách môi trường và phát triển bền vững</li></ul>
Rủi ro	<ul style="list-style-type: none"><li>- Rủi ro pháp lý ở thị trường xuất khẩu</li><li>- Triển vọng phát triển: FOB hay CIF?</li></ul>



# Không gian chính sách – Có cần thiết cho Việt Nam?

## Trường hợp của ngành bán lẻ

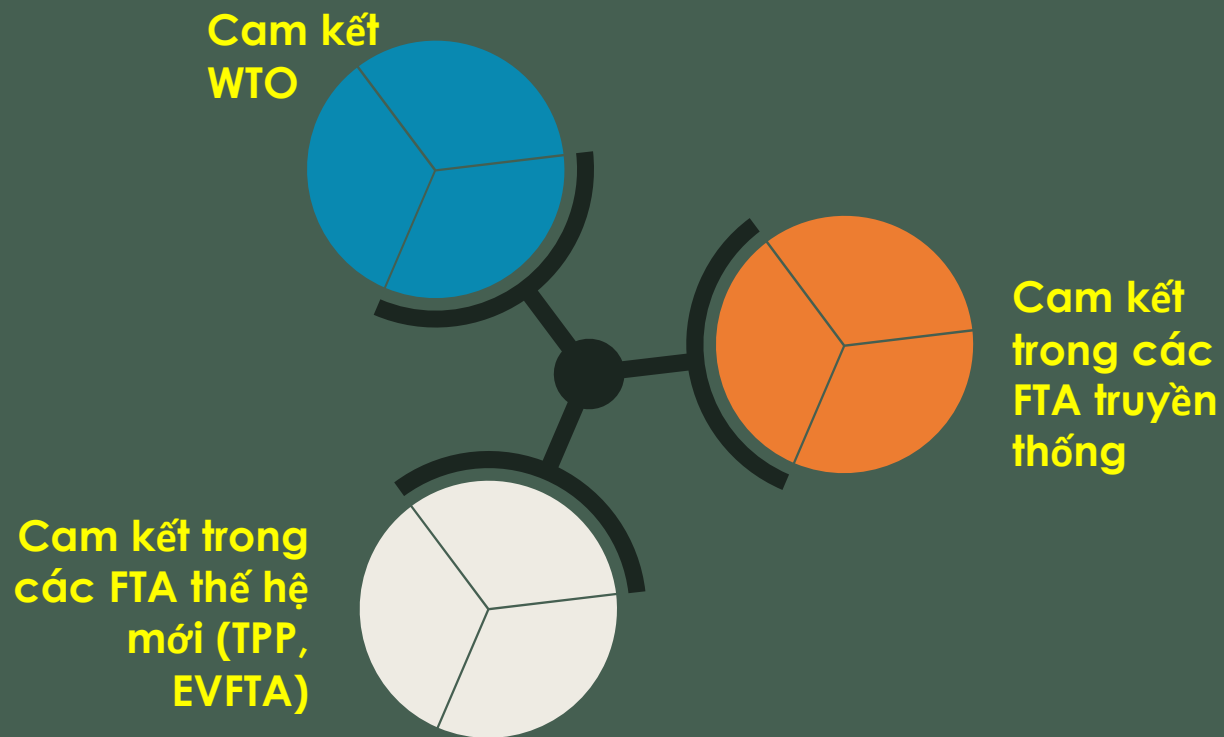
	Ngành bán lẻ
Quy mô lớn	50% doanh nghiệp? 1,750 dự án FDI 2 triệu cơ sở kinh doanh cá thể (hộ kinh doanh)
Tác động xã hội	Hộ kinh doanh: 3 triệu lao động Doanh nghiệp?
Tác động kinh tế	- Đầu ra cho các ngành sản xuất - Động lực cho phát triển kinh tế
Rủi ro	- FDI đầu tư ồ ạt vào các kênh bán lẻ hiện đại - Kênh bán lẻ truyền thống cạnh tranh yếu, thiếu chuyên nghiệp - Sản xuất nội địa mất đầu ra?



Không gian chính sách – Giới hạn của Việt Nam?

# Không gian chính sách - Giới hạn của Việt Nam

Các giới hạn không gian chính sách của Việt Nam



# WTO và các giới hạn không gian chính sách của Việt Nam

- Đối với các ngành sản xuất (manufacturing industries)

Phạm vi	Nội dung
Hiệp định thương mại hàng hóa (GATT)	<ul style="list-style-type: none"><li><input type="checkbox"/> Thuế quan: Bị ràng buộc bởi cam kết cắt giảm thuế</li><li><input type="checkbox"/> Biện pháp phi thuế: Bị loại bỏ phần lớn, số còn lại bị ràng buộc (giấy phép nhập khẩu, biện pháp TBT, phòng vệ thương mại...)</li></ul>
Hiệp định về các biện pháp trợ cấp và đối kháng (Hiệp định SCM)	<ul style="list-style-type: none"><li><input type="checkbox"/> Trợ cấp đèn đỏ (bị cấm)<ul style="list-style-type: none"><li>- Trợ cấp xuất khẩu;</li><li>- Trợ cấp nhằm ưu tiên sử dụng hàng nội địa so với hàng nhập khẩu</li></ul></li><li><input type="checkbox"/> Trợ cấp đèn xanh (không bị cấm)<ul style="list-style-type: none"><li>- Trợ cấp không cá biệt</li><li>- Trợ cấp cho hoạt động nghiên cứu;</li><li>- Trợ cấp cho các khu vực khó khăn</li><li>- Trợ cấp để hỗ trợ điều chỉnh các điều kiện sản xuất cho phù hợp với môi trường kinh doanh mới</li></ul></li><li><input type="checkbox"/> Trợ cấp đèn vàng (có thể bị kiện nếu gây thiệt hại)<ul style="list-style-type: none"><li>- Các loại trợ cấp còn lại</li></ul></li></ul>
Hiệp định về các biện pháp đầu tư liên quan tới thương mại (TRIMS)	<ul style="list-style-type: none"><li><input type="checkbox"/> Các biện pháp đầu tư bị cấm<ul style="list-style-type: none"><li>- Biện pháp vi phạm nguyên tắc Đối xử quốc gia (NT) trong GATT</li><li>- Các nguyên tắc liên quan tới biện pháp hạn chế số lượng xuất khẩu, nhập khẩu trái WTO</li></ul></li><li><input type="checkbox"/> Danh mục minh họa</li></ul>

# WTO và các giới hạn không gian chính sách của Việt Nam

- Đối với các ngành nông nghiệp (agricultural sectors)

Phạm vi	Nội dung
Hiệp định thương mại hàng hóa (GATT)	<ul style="list-style-type: none"> <li><input type="checkbox"/> Thuế quan: Bị ràng buộc bởi cam kết, tuy nhiên mức cắt giảm không quá lớn</li> <li><input type="checkbox"/> Biện pháp phi thuế: Bị loại bỏ phần lớn, số còn lại có điều kiện, duy trì quyền áp dụng SPS, TBT, phòng vệ thương mại</li> </ul>
Hiệp định nông nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li><input type="checkbox"/> Trợ cấp bị cấm: Trợ cấp xuất khẩu;</li> <li><input type="checkbox"/> Trợ cấp hộp xanh lá: Trợ cấp không bị giới hạn nhưng có điều kiện               <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trợ cấp cho các Dịch vụ chung (nghiên cứu, kiểm soát dịch bệnh, đào tạo, khuyến nông, hạ tầng nông nghiệp...)</li> <li>- Trợ cấp nhằm mục tiêu dự trữ an ninh lương thực quốc gia</li> <li>- Trợ cấp lương thực trong nước</li> <li>- Hỗ trợ trực tiếp cho người sản xuất</li> </ul> </li> </ul> <p>Điều kiện: Không bóp méo thương mại, không trợ giá</p> <ul style="list-style-type: none"> <li><input type="checkbox"/> Trợ cấp hộp xanh lơ: Trợ cấp không bị giới hạn</li> </ul> <p>Hỗ trợ trực tiếp trong khuôn khổ các chương trình hạn chế sản xuất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li><input type="checkbox"/> Trợ cấp hỗ trợ phát triển sản xuất: Riêng cho các nước đang phát triển</li> <li><input type="checkbox"/> Trợ cấp hộp hổ phách: Trợ cấp được phép nếu dưới «Mức tối thiểu» cam kết               <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các loại trợ cấp còn lại</li> </ul> </li> </ul>
TRIMS	Tương tự với trường hợp các ngành công nghiệp

## WTO và các giới hạn không gian chính sách của Việt Nam

- Đối với các ngành dịch vụ
  - Không bị giới hạn bởi Hiệp định SMC
  - Gần như không bị giới hạn bởi Hiệp định TRIMS
  - Giới hạn bởi cam kết mở cửa thị trường (Biểu mở cửa thị trường dịch vụ)



## WTO và các giới hạn không gian chính sách của Việt Nam

- **Không gian chính sách còn lại – trường hợp của ngành gỗ**
  - Không thể trợ cấp cho xuất khẩu gỗ và sản phẩm đồ gỗ;
  - Có thể trợ cấp chung cho nhiều nhóm đối tượng theo tiêu chí khách quan, trong đó có doanh nghiệp gỗ;
  - Có thể thực hiện các biện pháp trợ cấp về nghiên cứu, đào tạo, cơ sở hạ tầng... (trợ cấp đèn xanh hoặc trợ cấp không cá biệt)
  - Các biện pháp hỗ trợ không mang lại lợi ích tài chính cho doanh nghiệp gỗ



## WTO và các giới hạn không gian chính sách của Việt Nam

- Không gian chính sách còn lại – trường hợp của ngành bán lẻ
  - Hầu như không bị hạn chế theo các Hiệp định của WTO
  - Cam kết mở cửa ngành bán lẻ trong WTO
  - + Biện pháp Kiểm tra nhu cầu kinh tế đối với cơ sở bán lẻ FDI ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất
  - + Biện pháp Hạn chế loại hàng hóa cấm bán lẻ trong các cơ sở bán lẻ FDI





## Các FTA đã có hiệu lực và các giới hạn không gian chính sách

Lĩnh vực	Nội dung
Thương mại hàng hóa	Cam kết loại bỏ thuế quan đối với phần lớn dòng thuế Mức % dòng thuế loại bỏ cuối lộ trình phụ thuộc từng FTA (Ví dụ: ATIGA 99%; ACFTA, AANZFTA, VJEPA: 90; các FTA khác: 81-88%)
Thương mại dịch vụ	Rất ít các cam kết mới so với WTO
Cam kết về biện pháp trợ cấp	Không có hoặc nhắc lại WTO
Đầu tư	Không có hoặc gần tương tự WTO

## TPP – EVFTA và các giới hạn không gian chính sách của Việt Nam

Khía cạnh	Các giới hạn
Thuế quan	<p>TPP</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cam kết loại bỏ thuế quan đối với khoảng 98-99% số dòng thuế vào cuối lộ trình;</li><li>- Cam kết hạn ngạch thuế quan với khoảng 1-2% số dòng thuế</li></ul> <p>EVFTA</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cam kết loại bỏ thuế quan đối với 99% số dòng thuế vào cuối lộ trình;</li><li>- Cam kết hạn ngạch thuế quan với 1% số dòng thuế</li></ul>
Biện pháp phi thuế	<p>TPP:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cam kết hạn chế nhiều biện pháp phi thuế so với WTO (thuế xuất khẩu, giấy phép xuất khẩu, các biện pháp hạn chế xuất/nhập khẩu)</li><li>- Một số ràng buộc liên quan tới TBT (đặc biệt là 04 nhóm sản phẩm), SPS (đặc biệt là về điều kiện tiêu chuẩn phòng kiểm tra), phòng vệ thương mại...</li></ul> <p>EVFTA</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Hạn chế một số biện pháp phi thuế so với WTO</li><li>- Phòng vệ thương mại, TBT, SPS: Tương tự WTO, thêm cam kết về TBT đối với ô tô và nhãn; cam kết SPS coi EU là khu vực thống nhất</li></ul>

## TPP – EVFTA và các giới hạn không gian chính sách của Việt Nam

Khía cạnh	Các giới hạn
Thương mại dịch vụ và Đầu tư	<p>TPP:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Chương Đầu tư và Chương Dịch vụ xuyên biên giới: Phương pháp chọn – bỏ</li><li>- 02 Danh mục các biện pháp không tương thích</li></ul> <p>EVFTA:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Chương Đầu tư và Chương Dịch vụ xuyên biên giới: Phương pháp chọn cho</li><li>- Biểu cam kết mở cửa dịch vụ và đầu tư</li></ul>
Khác	<ul style="list-style-type: none"><li>- Mua sắm công: mở cửa cho nhà thầu TPP, EU theo các điều kiện cụ thể), bảo lưu biện pháp ưu tiên cho SME</li><li>- DNNN: cam kết về các biện pháp hỗ trợ phi thương mại và ứng xử của Cơ quan Nhà nước với DNNN</li><li>- Sở hữu trí tuệ: Các cam kết về tăng cường các biện pháp thực thi (tại biên giới, xử lý hình sự...)</li></ul>

## TPP – EVFTA và các giới hạn không gian chính sách của Việt Nam

### □ Ví dụ về Không gian chính sách chung còn giữ lại trong TPP

- Biện pháp hỗ trợ dân tộc thiểu số, địa bàn kinh tế khó khăn
- Ưu tiên chủ thể nội địa trong cổ phần hóa DNNN (SOE)
- Biện pháp liên quan tới sở hữu, sử dụng đất đai
- Biện pháp hỗ trợ DNNVV (SME) trong lựa chọn địa điểm sản xuất, đào tạo nguồn nhân lực, hỗ trợ nghiên cứu, thông tin về công nghệ - thiết bị, hỗ trợ pháp lý, marketing, thông tin xúc tiến
- Biện pháp liên quan tới hộ gia đình, hợp tác xã, doanh nghiệp tư nhân

### Chú ý:

VN bảo lưu các biện pháp này cả với nguyên tắc đối xử quốc gia

(tức là VN được phép áp dụng các biện pháp này chỉ cho các chủ thể nội địa)

An aerial night photograph of a city. In the foreground, a large, ornate brick cathedral with multiple domes and spires is illuminated. The cathedral is situated at a busy intersection with light trails from cars. The background is filled with a dense urban landscape, including numerous modern high-rise buildings with lit windows, creating a vibrant city skyline under a dark blue twilight sky. The overall scene contrasts traditional architecture with modern urban development.

**Không gian chính sách – còn lại gì cho Việt Nam?**

## Sau WTO, FTAs, TPP, EVFTA,...

Lĩnh vực	Biện pháp có thể áp dụng
Chung	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Các biện pháp hỗ trợ SME (giới hạn theo loại biện pháp)</li> <li>-Các biện pháp hỗ trợ các chủ thể kinh doanh nhỏ</li> <li>-Các biện pháp trợ cấp dưới các hình thức nghiên cứu, đào tạo, cơ sở hạ tầng...</li> <li>-Các biện pháp trợ cấp không cá biệt (không hướng tới một/một nhóm doanh nghiệp cụ thể riêng biệt nào)</li> </ul>
Sản xuất hàng hóa phi nông nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Thuế quan: Đối với các dòng thuế chưa có cam kết, với các đối tác chưa có cam kết</li> <li>-Biện pháp phi thuế: các biện pháp bảo lưu/được phép theo các cam kết (đặc biệt là TBT, SPS, phòng vệ thương mại)</li> </ul>
Sản xuất hàng nông nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Thuế quan: Không gian còn tương đối rộng</li> <li>-Các biện pháp phi thuế hợp pháp, đặc biệt là SPS</li> <li>-Các nhóm biện pháp trợ cấp hộp xanh lá, xanh lơ, hổ phách</li> </ul>
Dịch vụ - Đầu tư	<p>Chung (WTO, FTAs): Hầu như không có hạn chế</p> <p>TPP: Hầu như không còn trừ các biện pháp không tương thích</p>

## Sau WTO, FTAs, TPP, EVFTA,...



## Sau WTO, FTAs, TPP, EVFTA,...

Hầu như  
không bị hạn  
chế

Riêng TPP: Không  
được áp dụng các  
biện pháp vi phạm  
nguyên tắc TPP về  
đầu tư và dịch vụ  
(đáng kể là NT, MFN)  
trừ trường hợp biện  
pháp liên quan tới  
chợ truyền thống

Biện  
pháp  
chung

Biện  
pháp  
riêng

Biện pháp Kiểm  
tra nhu cầu kinh  
tế đối với cơ sở  
bán lẻ FDI ngoài  
cơ sở bán lẻ thứ  
nhất (giảm bớt  
trong trường hợp  
FDI của TPP, EU)

Biện pháp Hạn  
chế loại hàng  
hóa cấm bán lẻ  
trong các cơ sở  
bán lẻ FDI (giảm  
bớt trong trường  
hợp FDI của TPP)

**Không gian chính sách -  
Ngành bán lẻ**



**Xin**

**cảm**

**ơn!**

**Trung tâm WTO và Hội nhập**

Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)  
Add: Số 09 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

T: +84 4 35771458      F: +84 4 35771459

E: [banthuky@trungtamwto.vn](mailto:banthuky@trungtamwto.vn)

W: [trungtamwto.vn](http://trungtamwto.vn) | [wtocenter.vn](http://wtocenter.vn)  
[chongbanphagia.vn](http://chongbanphagia.vn) | [antidumping.vn](http://antidumping.vn)

Fb: [facebook.com/trungtamwtovahoinhap](https://facebook.com/trungtamwtovahoinhap)